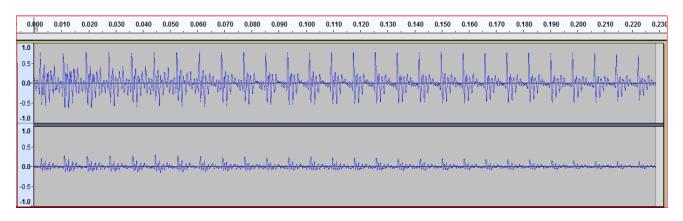
BÁO CÁO

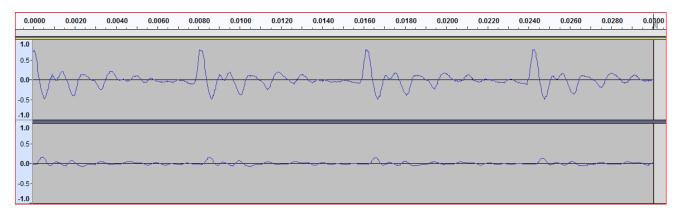
PHÂN TÍCH TÍN HIỆU (Nhóm 16)

- 1. Thu âm tín hiệu (signal acquisition)
- 2. Phân tích tín hiệu thủ công (manual signal analysis)

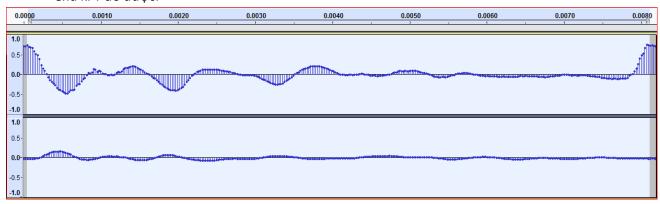
*Tín hiệu thu được của bạn Trần Phú Quy: âm A



Đoạn tín hiệu mẫu: 30ms



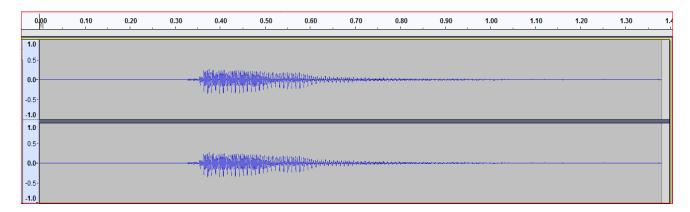
Chu kì T đo được:



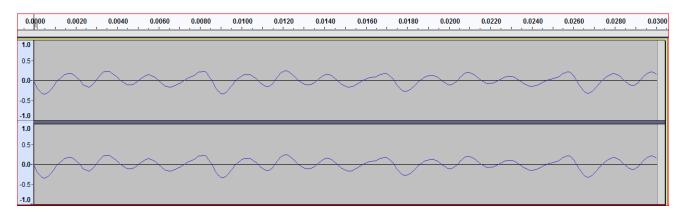
00h00m00.008s

Tín hiệu lấy từ giọng nói của bạn Quy có chu kì T = 0.008s → tần số f = 125Hz

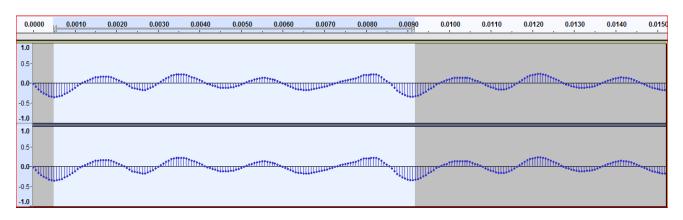
*Tín hiệu thu được của bạn Nguyễn Trường Sơn: âm O



Đoạn tín hiệu mẫu: 30ms



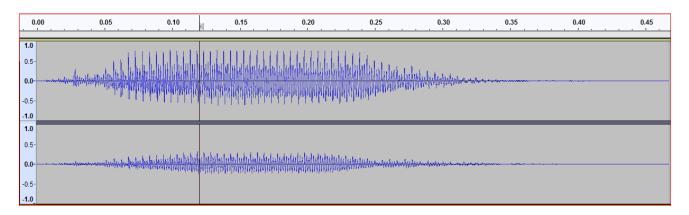
Chu kì T đo được:



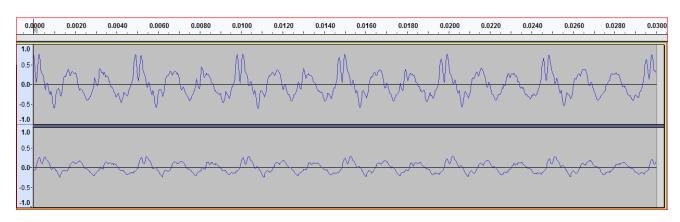
00h00m00.009s

Tín hiệu lấy từ giọng nói của bạn Sơn có chu kì T = 0.009s → tần số f = 111,11Hz

* Tín hiệu thu được của bạn Nguyễn Thị Anh Thư: âm E

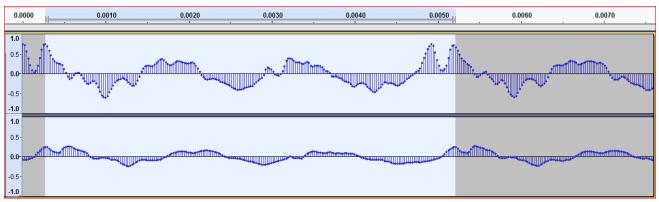


Đoạn tín hiệu mẫu: 30ms



Chu kì T đo được:





00 h 00 m 00.005 s

Tín hiệu lấy từ giọng nói của bạn Thư có chu kì $T = 0.005s \rightarrow t$ ần số f = 200Hz

Ta có: fSơn < fQuy < fThư

Từ đó ta kết luận: tần số của bạn nam thấp hơn tần số của bạn nữ

Nghe

3. Phân tích tín hiệu tự động (automatic signal analysis):

3.1 Phần code MatLab:

• Vẽ đồ thị sóng dạng Waveform:

```
%% Sử dụng hàm audioread để đọc file âm thanh .wav, lưu các giá trị của Voiced Speech waveform
vào vector y, tần số lấy mẫu vào Fs

>> [y,Fs]=audioread('path');

>> max_value=max(abs(y));

>> y=y/max_value;

>> t=1/Fs:1/Fs:(length(y)/Fs);

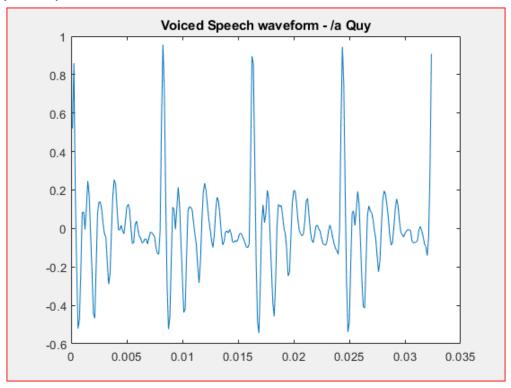
%%Thu được vector thời gian trên công thức 1/Fs -> Nhận được khoảng thời gian giữa các giá trị f
rời rạc

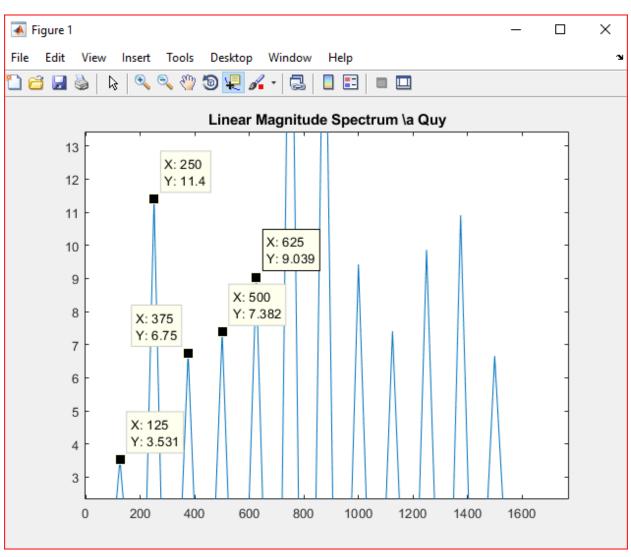
plot(t,y);
```

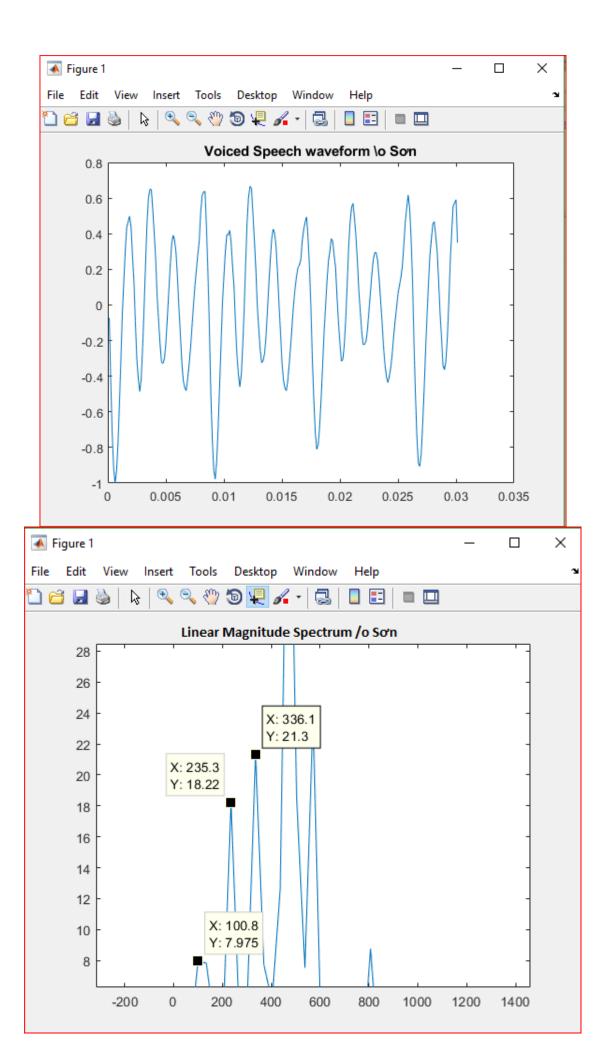
• Vẽ đồ thị sóng dạng line spectrum:

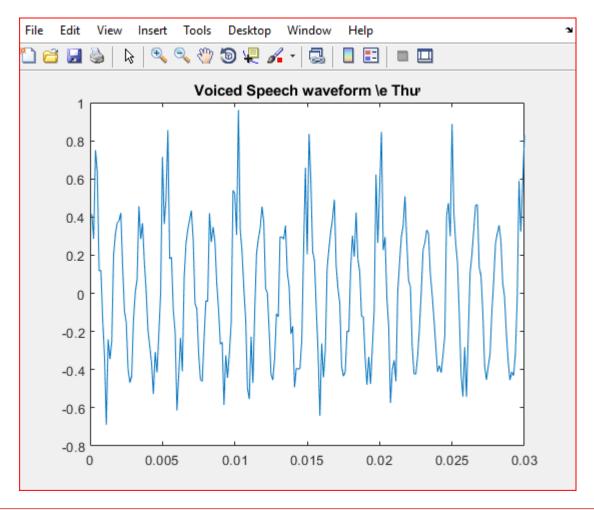
```
%%Sử dụng hàm fft xử lí Fast Fourier Transform lưu vào vector dfty >> dfty=abs(fft(y)); >> dfty=dfty(1:(length(dfty)/2)); %%Vector tần số tt >> tt=linspace(1/Fs,Fs/2,length(dfty)); >> plot(tt,dfty);
```

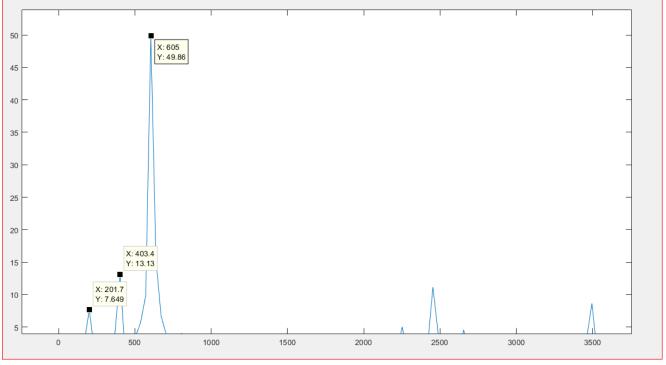
3.2 Đồ thị thu được:











3.3 Nhận xét:

- Ta thu được tần số f0 của các bạn Quy Sơn Thư lần lượt là 125Hz, 112Hz, 201Hz khá sát với tần số f0 lấy thủ công (125Hz, 111Hz, 200Hz).